TÊN BÀI DẠY: BẢO TỒN DI SẢN VĂN HOÁ

Môn học: GDCD; lớp: 7
Thời gian thực hiện: 3 tiết

I. MỤC TIÊU:

1. Về kiến thức:

- Hiểu được di sản văn hoá là gì, nêu được một số loại di sản văn hoá của Việt Nam.
- Giải thích được ý nghĩa của DSVH
- Nêu được quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ DSVH
- Nêu được trách nhiệm của HS trong việc bảo tồn di sản văn hoá

2.Về năng lực:

Học sinh được phát triển các năng lực:

*-Tự chủ và tự học:*Tự giác thực hiện được những việclàm bảo tồn di sản văn hoá.
*- Điều chỉnh hành vi:*Nhận biết được những chuẩn mực đạo đức, những giá trị truyền thống. Có kiến thức cơ bản để nhận thức, quản lí, điều chỉnh bản thân và thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống nhằm phát huy giá trị to lớn của di sản văn hoá.
*- Phát triển bản thân:*Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy những giá trị theo chuẩn mực đạo đức của xã hội. Xác định được lí tưởng sống của bản thân lập kế hoạch học tập và rèn luyện, xác định được hướng phát triển phù hợp của bản thân để phù hợp với các giá trị đạo đức.
*- Tư duy phê phán:*Đánh giá, phê phán được những hành vi, việc làm phá hoại di sản văn hoá.
*- Hợp tác, giải quyết vấn đề:*Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học tập; cùng bạn bè tham gia các hoạt động cộng đồng nhằm góp phần lan tỏa giá trị của DSVH

3. Về phẩm chất:

- Yêu nước: Tự hào về truyền thống của dân tộc.
- Nhân ái: Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tích cực chủ động tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để góp phần phát huy các giá trị của DSVH
- Trách nhiệm: Có ý thức và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để phát huy giá trị của DSVH. Đấu tranh bảo vệ những truyền thống tốt đẹp; phê phán, lên án những quan niệm sai lầm.

II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

1. Thiết bị dạy học: Máy chiếu power point, màn hình, máy tính, giấy A0, tranh ảnh
2. Học liệu: Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập *Giáo dục công dân 7*, tư liệu báo chí, thông tin, clip.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Hoạt động 1: Mở đầu

a. Mục tiêu:

- Tạo được hứng thú với bài học.
- Học sinh bước đầu nhận biết về giữ chữ tín để chuẩn bị vào bài học mới.
- Phát biểu được vấn đề cần tìm hiểu: thế nào là di sản văn hoá

b. Nội dung: Giáo viên hướng dẫn học sinh tiếp cận với bài mới bằng trò chơi **"Thử tài hiểu viết". HS chia làm 3 nhóm, các nhóm tìm những làn điệu mang đậm bản sức văn hoá quê hương dân tộc**

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh.

- Hát Xoan
- Hát quan họ
- Chèo
- vọng cổ

……..

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của thầy, trò	Nội dung cần đạt
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập: **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua trò chơi "Thử tài hiểu biết"** **Luật chơi:** Tìm những làn điệu mang đậm bản sức văn hoá quê hương dân tộc. Ai tìm được nhanh và nhiều câu đúng hơn sẽ chiến thắng. ❖ **Theo em những làn điệuh trên có phải di sản văn hoá không? Vì sao?** ❖ **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời. **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận** - Học sinh trình bày câu trả lời. - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học	

2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới)

Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu nội dung: Thế nào là di sản văn hoá?

a. Mục tiêu:

- Nêu được khái niệm di sản văn hoá và một số loại di sản văn hoá của Việt Nam

b. Nội dung:

- GV giao nhiệm vụ cho học sinh đọc thông tin, quan sát các bức tranh trong sách giáo khoa.
- GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập để hướng dẫn học sinh:

Em hãy đọc thông tin, quan sát các hình ảnh dưới đây và trả lời câu hỏi:

Trong tiến trình phát triển, nhân loại đã tạo ra nhiều sản phẩm vật chất và tinh thần có giá trị lớn lao về mặt lịch sử, văn hoá, khoa học. Những sản phẩm đó được lưu truyền từ đời này qua đời khác, trở thành các di sản văn hoá đặc sắc của mỗi dân tộc trong vườn hoa đa sắc màu của văn hoá nhân loại.

Việt Nam là đất nước có kho tàng di sản văn hoá đa dạng. Có những di sản văn hoá vật thể, thể hiện qua những sản phẩm vật chất như các di tích lịch sử – văn hoá, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia,... Có những di sản văn hoá phi vật thể, thể hiện qua những sản phẩm tinh thần, không ngừng được tái tạo và lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác như một số tín ngưỡng, loại hình nghệ thuật dân tộc,...

GV đưa ra hình ảnh Hồ Gươm, cầu Cần Thơ, Nhã nhạc cung đình Huế, tháp Chăm,

vịnh Hạ Long, không gian văn hoá Cồng chiêng Tây Nguyên. Trong những hình ảnh trên, hình ảnh nào là di sản văn hoá, hình ảnh nào là di sản văn hoá vật thể, hình ảnh nào là di sản văn hoá phi vật thể

c. Sản phẩm:Câu trả lời của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện:

Nhiệm vụ 1: Thế nào là chữ tín? **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:** **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua hệ thống câu hỏi của phiếu bài tập** Gv yêu cầu học sinh đọc thông tin Gv chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu học sinh thảo luận theo tổ, nhóm và trả lời câu hỏi vào phiếu bài tập CÂU HỎI: Trong những hình ảnh trên, hình ảnh nào là di sản văn hoá, hình ảnh nào là di sản văn hoá vật thể, hình ảnh nào là di sản văn hoá phi vật thể **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập** - Học sinh làm việc nhóm, suy nghĩ, trả lời. - Học sinh hình thành kĩ năng khai thác thông tin trả lời **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận** - Học sinh cử đại diện lần lượt trình bày các câu trả lời. - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề	**I. Khám phá** **1. Khái niệm di sản văn hoá và một số loại di sản văn hoá của Việt Nam** **Di sản văn hoá:** - **Là những sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học** - **Được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác** **DSVH gồm DSVH vật thể và DSVH phi vật thể**

2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới)

2. Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu nội dung: Biểu hiện của giữ chữ tín và không giữ chữ tín

a. Mục tiêu:

- Liệt kê được các biểu hiện của giữ chữ tín và không giữ chữ tín.

b. Nội dung:

- GV giao nhiệm vụ cho học sinh quan sát tranh, tình huống
- GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập

❶ Phố cổ Hội An (tỉnh Quảng Nam) là nơi lưu giữ những di sản văn hoá độc đáo. Nơi đây được xem như một bảo tàng sống về kiến trúc đô thị với những ngôi nhà cổ và những công trình tôn giáo, tín ngưỡng đặc sắc. Hội An còn là nơi lưu giữ một nền văn hoá phi vật thể đa dạng, phong phú với những phong tục tập quán, sinh hoạt tín ngưỡng, nghệ thuật dân gian, lễ hội văn hoá,... Do vậy, phố cổ Hội An được UNESCO công nhận là Di sản Văn hoá thế giới (năm 1999). Việc bảo tồn và phát huy di sản văn hoá phố cổ Hội An vừa mang lại thu nhập cho ngành Du lịch vừa phát huy niềm tự hào về truyền thống lịch sử, văn hoá của dân tộc.

(Theo Nguyễn Quang Ngọc, *Đô thị cổ Hội An: Quá trình lịch sử và hiện trạng di tích, Nông thôn và đô thị Việt Nam (Lịch sử, thực trạng và khuynh hướng biến đổi)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018)

❷ Hằng năm, từ mùng 5 đến mùng 7 Tết, ở thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam thường diễn ra lễ Tịch điền. Vua Lê Đại Hành là vị hoàng đế đầu tiên mở đầu cho một lễ nghi "Tịch điền" mà các vương triều sau tiếp tục noi theo để khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp. Lễ Tịch điền không chỉ thể hiện sự quan tâm của các vị vua đối với người nông dân mà còn góp phần tuyên truyền, giáo dục các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ lòng biết ơn tiền nhân, tích cực phát triển sản xuất nông nghiệp.

(Theo Trần Thị Vinh (Chủ biên), *Lịch sử Việt Nam – tập 2 – từ thế kỉ X đến thế kỉ XIV*, NXB Khoa học xã hội, 2013)

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh;
Sản phẩm của các nhóm

d. Tổ chức thực hiện:

Nhiệm vụ 2: Ý nghĩa của DSVH đối với con người và xã hội **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:** **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua câu hỏi sách giáo khoa, phiếu bài tập** ? Em hãy quan sát những hình ảnh dưới đây và trả lời câu hỏi: *Câu 1: DSVS phố cổ Hội An có ý nghĩa như thế nào với*	**2. Ý nghĩa của DSVH đối với con người và xã hội** - Nói lên truyền thống của dân tộc - thể hiện công đức của các thế hệ tổ tiên - thể hiện kinh nghiệm của dân tộc

người dân Quảng Nam và cả nước *Câu 2: lễ Tịch Điền có ý nghĩa như thế nào với người dân Hà Nam và cả nước* *Câu3: ý nghĩa của DSVH với con người và xã hội là gì?* **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS: + Nghe hướng dẫn. +Hoạt động nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác. - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần **Bước 3: báo cáo kết quả và thảo luận** **GV**: - Yêu cầu HS lên trình bày. - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần). **HS**: - Trình bày kết quả làm việc cá nhân **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** -Học sinh nhận xét phần trình bày nhóm bạn -Gv sửa chữa, đánh giá, rút kinh nghiệm, chốt kiến thức.	

Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu nội dung: quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong việc bảo vệ DSVH

a. Mục tiêu:

- nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong việc bảo vệ DSVH

b. Nội dung:

- GV giao nhiệm vụ cho học sinh đọc thông tin.
- GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, và xem video để hướng dẫn học sinh

Điều 14 Luật Di sản văn hoá năm 2001 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định: tổ chức, cá nhân có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

1. Sở hữu hợp pháp di sản văn hoá;
2. Tham quan, nghiên cứu di sản văn hoá;
3. Tôn trọng, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá;
4. Thông báo kịp thời địa điểm phát hiện di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di tích lịch sử – văn hoá, danh lam thắng cảnh; giao nộp di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do mình tìm được cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền nơi gần nhất;
5. Ngăn chặn hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền ngăn chặn, xử lí kịp thời những hành vi phá hoại, chiếm đoạt, sử dụng trái phép di sản văn hoá.

Xã V có một ngôi chùa cổ được xếp hạng di tích lịch sử – văn hoá cấp Quốc gia. Chính quyền địa phương nơi đây luôn chăm lo việc bảo tồn, ngăn chặn và xử lí nghiêm những hành vi phá hoại, ảnh hưởng đến di tích. Bà con trong xã cũng thường nhắc nhau giữ gìn, bảo vệ, tôn tạo để ngôi chùa luôn khang trang, sạch đẹp.

c. Sản phẩm:Câu trả lời của học sinh; Sản phẩm của các nhóm .

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập: **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông kĩ thật thảo luận nhóm đôi hoàn thành phiếu bài tập.** *Câu 1: chính quyền và nhân dân xã V đã thực hiện các quy định của pháp luật trong việc bảo vệ DSVH như thế nào?* *Câu 2: Hãy nêu thêm các quy định cơ bản của PL về quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong bảo vệ DSVH?* **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập** - Học sinh làm việc cá nhân, trao đổi nhóm đôi, suy nghĩ, trả lời. - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận** **GV**: - Yêu cầu HS lên trình bày. - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần). **HS**: - Trình bày suy nghĩ cá nhân, thống nhất ý kiến nhóm đôi. - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần). **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** -Yc hs nhận xét câu trả lời. -Gv đánh giá, chốt kiến thức.	**3. Quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong việc bảo vệ DSVH** - nhà nước có chính sách bảo vệ và phát huy di sản văn hoá - pháp luật có những quy định cơ bản về quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ DSVH thể hiện ở luật DSVH năm 2001 (sửa đổi bổ sung năm 2009)
Nhiệm vụ 4: Tìm hiểu nội dung: trách nhiệm của học sinh trong việc bảo tồn DSVH	

a. Mục tiêu:

- Biết được cách bảo tồn DSVH

b. Nội dung:

- GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi để hướng dẫn học sinh:

Thấy Hồng hay chọn điệu dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh để biểu diễn ở các ngày lễ của trường, một số bạn trong lớp không thích và muốn Hồng chọn những bài hát hiện đại, sôi động. Hồng từ chối và giải thích: "Dân ca Ví, Giặm là sản phẩm đại diện, tiêu biểu cho gia tài văn hoá của vùng đất xứ Nghệ. Mình muốn giới thiệu loại hình dân ca độc đáo này với mọi người".

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập: **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua hoạt động: Góc chia sẻ** -Theo em, cần làm gì để bảo vệ DSVH? Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập	**3. Trách nhiệm của học sinh trong việc bảo tồn DSVH** - HS cần: + tìm hiểu, giới thiệu về các di sản văn hoá + giữ gìn các di sản văn

- HS nghe hướng dẫn, làm việc cá nhân suy nghĩ, trả lời. **- GV** hướng dẫn HS bám sát yêu cầu của đề bài, hướng dẫn HS hoàn thành nhiệm vụ. **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận** **GV**: - Yêu cầu HS lên trình bày. - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần). **HS**: - Trình bày kết quả. - Nhận xét và bổ sung cho bạn (nếu cần). **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc của HS. Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.	hoá + đấu tranh, ngăn chặn các hành vi vi phạm PL về bảo tồn DSVH

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a. Mục tiêu:

-HS được luyện tập, củng cố kiến thức, kĩ năng đã được hình thành trong phần khám phá áp dụng kiến thức để làm bài tập.

b. Nội dung:

- Hướng dẫn học sinh vẽ sơ đồ tư duy kiến thức, làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập.

1. Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến nào dưới đây? Vì sao?

a) Danh lam thắng cảnh nổi tiếng của đất nước được UNESCO công nhận mới được gọi là di sản văn hoá.

b) Phải bảo tồn cả di sản văn hoá vật thể và di sản văn hoá phi vật thể.

c) Chỉ cơ quan nhà nước có thẩm quyền mới có thể bảo vệ được các di sản văn hoá.

d) Việc giữ gìn, bảo tồn các di sản văn hoá góp phần phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

e) Chỉ nên bảo vệ di tích lịch sử – văn hoá đã được Nhà nước xếp hạng.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh, sơ đồ tư duy.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập: **GV hướng dẫn học sinh vẽ sơ đồ tư duy kiến thức bài học.** **- GV hướng dẫn học sinh làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thông câu hỏi, phiếu bài tập.** ***? Bài tập 1: GV cho học sinh trả lời cá nhân.*** ***? Bài tập 2: Bài tập tình huống: GV cho học sinh thảo luận nhóm bàn với kĩ thuật khăn trải bàn.*** ***? Bài tập 3: Bài tập tình huống: GV cho học sinh thảo luận nhóm tổ với trò chơi đóng vai để giải quyết vấn đề.***	**III. Luyện tập** **1.Bài tập 1** **2. Bài tập 2**

? Bài tập 4: GV cho học sinh chia sẻ cá nhân.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, hoàn thành nhiệm vụ.
- Với hoạt động nhóm: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiệm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

GV:

- Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm, trò chơi tích cực.
- Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).

HS:

- Trình bày kết quả làm việc cá nhân, nhóm.
- Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc cá nhân, nhóm của HS.
- GV đưa ra các tiêu chí để đánh giá HS:

+ Kết quả làm việc của học sinh.

+ Thái độ, ý thức hợp tác nghiêm túc trong khi làm việc.

Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.

4. Hoạt động 4: Vận dụng

a. Mục tiêu:

- HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống
- Hướng dẫn học sinh tìm tòi mở rộng sưu tầm thêm kiến thức liên quan đến nội dung bài học.

b. Nội dung: Giáo viên cho học sinh tìm tòi mở rộng, sưu tầm thêm kiến thức bằng hoạt động dự án cá nhân

Tên di sản	Biện pháp bảo vệ	Thời gian thực hiện	Kết quả

c. Sản phẩm: Câu trả lời, sản phẩm của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- GV cho học sinh xem video

.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiệm vụ, cử báo cáo viên. Cử thành viên sắm vai tình huống

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

GV: - Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm tích cực. - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần); giúp đỡ, gợi ý học sinh trong tình huống sắm vai. **HS**: - Trình bày kết quả làm việc cá nhân. Trao đổi, lắng nghe, nghiên cứu, trình bày nếu còn thời gian - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần). **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** -Yc hs nhận xét câu trả lời. -Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.	